TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN TÂN PHƯỚC** **TỈNH TIỀN GIANG** Số: 25/2025/QĐST-DS	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** *Tân Phước, ngày 22 tháng 4 năm 2025*

QUYẾT ĐỊNHCÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 14 tháng 4 năm 2025 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 82/2025/TLST-DS ngày 27 tháng 12 năm 2025.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

- *Nguyên đơn*: Bà Trần Thị Hồng T, sinh năm 1960

Địa chỉ: Ấp K, xã P, huyện T, tỉnh Tiền Giang.

- *Bị đơn*: Bà Lê Thị T1, sinh năm 1959

Địa chỉ: Ấp K, xã P, huyện T, tỉnh Tiền Giang.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Bà Lê Thị T1 có nghĩa vụ trả cho bà Trần Thị Hồng T số tiền 19.000.000 đồng, mỗi tháng trả 1.500.000 đồng cho đến khi hết nợ, tháng cuối cùng trả 1.000.000 đồng, thực hiện trả tiền vào ngày 15/5/2025. (Ngày trả tiền đầu tiên).

Ghi nhận việc bà Trần Thị Hồng T tự nguyện rút lại yêu cầu đòi bà Lê Thị T1 trả cho bà Trần Thị Hồng T số tiền 19.000.000 đồng.

Nếu bà Lê Thị T1 vi phạm 01 lần nghĩa vụ trả nợ khi đến hạn thì phải có trách nhiệm trả đủ cho bà Trần Thị Hồng T một lần số tiền còn lại.

Kể từ ngày người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án mà người phải thi hành án không thực hiện nghĩa vụ trả tiền thì hàng tháng người phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự.

- Về án phí: Bà Trần Thị Hồng T phải chịu 237.500 đồng án phí dân sự sơ thẩm; Bà Lê Thị T1 phải chịu 237.500 đồng án phí dân sự sơ thẩm. Tuy nhiên, bà Trần Thị Hồng T, sinh năm 1960 và bà Lê Thị T1, sinh năm 1959 thuộc đối tượng là người cao tuổi (hiện nay trên 60 tuổi) và có đơn xin miễn án phí nên bà Trần Thị Hồng T và bà Lê Thị T1 được miễn toàn bộ án phí dân sự sơ thẩm theo quy định tại điểm đ khoản 1 Điều 12 của Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND huyện Tân Phước;
- Chi cục THADS huyện Tân Phước;
- TAND tỉnh Tiền Giang;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Trần Thị Kim Thúy